

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN LỘC HÓA DẦU BÌNH SƠN NĂM 2018, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ ĐỀ XUẤT LỰA CHỌN TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019

PHẦN I: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

I. Đánh giá hoạt động của BKS 6 tháng cuối năm 2018

1. Hoạt động của BKS

BKS đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tại đơn vị trong năm 2018 dựa trên kế hoạch xây dựng từ đầu năm 2018 và đã được thông qua bởi Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt nam, tập trung chủ yếu vào các vấn đề sau:

- Việc chấp hành điều lệ Công ty CP lọc hóa dầu Bình sơn (Công ty), các Nghị Quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy định nội bộ Công ty;
- Sử dụng và bảo tồn vốn; tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2018; thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật, biện pháp tiết kiệm/tiết giảm chi phí; thực hiện các dự án đầu tư; thẩm định các báo cáo tài chính.
- Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thông qua việc xem xét, đánh giá các báo cáo định kỳ, đột xuất của các đơn vị, phòng ban về hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty; kiểm tra trực tiếp hoạt động tại các đơn vị/phòng ban; giám sát việc thực hiện kiến nghị các đoàn kiểm tra thanh tra, kiểm tra, của đơn vị cấp trên; tham gia các cuộc họp của HĐQT, cuộc họp giao ban và các cuộc họp khác của Công ty, Qua đó, BKS đã có những đề xuất, kiến nghị kịp thời đến HĐQT, Ban TGD Công ty và định kỳ hàng quý đều báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát cho cơ quan quản lý cấp trên (Tập đoàn Dầu khí Việt nam - PVN).

Trong 6 tháng cuối năm 2018, BKS đã tổ chức năm (03) cuộc họp lấy ý kiến của các thành viên thông qua các vấn đề sau: Họp lần đầu bầu trưởng BKS; Họp Quý III năm 2018 phân công nhiệm vụ các thành viên BKS và triển khai công tác trong Quý; họp Quý IV năm 2018 đánh giá công tác trong Quý III và triển khai nhiệm vụ Quý IV năm 2018.

2. Hoạt động của từng thành viên

BKS gồm có 03 thành viên, các Kiểm soát viên thực hiện chức trách, nhiệm vụ dựa trên sự phân công công việc cụ thể như sau:

➤ Ông Phạm Ngọc Quý – Trưởng BKS

- Phụ trách chung trong việc điều hành hoạt động của BKS.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát trong năm và tổ chức triển khai thực hiện.
- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định Nhà nước, điều lệ Công ty, việc

thực hiện các Nghị quyết, Quyết định; tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát công tác đầu tư, mua sắm; định mức kinh tế - kỹ thuật; công tác nhân sự, đào tạo.
- Xem xét, đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC hàng năm trình ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

➤ **Ông Hoàng Ngọc Xuân – Thành viên BKS:**

- Kiểm tra các hoạt động liên quan đến công tác tài chính, xem xét các hoạt động của Ban Tài chính Kế toán Công ty.
- Xem xét, thẩm định các báo cáo tài chính.
- Giám sát việc sử dụng, quản lý và bảo tồn vốn tại Công ty
- Tham gia xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát trong năm.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

➤ **Ông Vũ Lê Huy – Thành viên BKS không chuyên trách**

- Giám sát công tác triển khai dự án Nâng cấp mở rộng NMLD Dung Quất.
- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

Nhận xét: Các thành viên của BKS đã thực hiện tốt vai trò chức trách của mình đã hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Tiền lương, thù lao chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

Lương, thù lao và chi phí hoạt động của từng thành viên BKS được chi trả tuân thủ theo quy định của Công ty và đã được ĐHĐCĐ thông qua. Thù lao của BKS 06 tháng cuối năm đã được ĐHĐCĐ thông qua là: 2,146 tỷ đồng; số thực tế đã chi (chưa quyết toán) là 1,033 tỷ đồng.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính 6 tháng cuối năm 2018

1. Giám sát tình hình hoạt động SXKD

a. Tình hình sản xuất kinh doanh

Trong 06 tháng cuối năm 2018 Nhà máy chạy ổn định, công suất bình quân của Nhà máy đạt cao. Tổng sản lượng sản xuất đạt khoảng 3,48 triệu tấn. Sản lượng tiêu thụ khoảng 3,47 triệu tấn. Doanh thu đạt 56.404 tỉ đồng. Nộp ngân sách 5.570 tỉ đồng.

Về lợi nhuận: Trong 06 tháng cuối năm lợi nhuận chỉ đạt 251 tỉ đồng, thấp hơn rất nhiều so với số liệu 06 tháng đầu năm 2018 trong đó trong Quý IV năm 2018 Công ty lỗ gần 1 ngàn tỉ đồng.

Phân tích các nguyên nhân: Các nguyên nhân chính ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng cuối năm năm 2018 của Công ty như sau:

Từ đầu tháng 10/2018 giá dầu giảm sâu và nhanh, từ 86,16 USD/thùng xuống còn 51,23 USD/thùng (dầu Dtd Brent) tại ngày 21/12/2018. Như vậy, chỉ trong Quý IV/2018 đã giảm 40,54%, tương đương 35 USD/thùng. Đặc biệt còn tác động kép bởi từ tháng 10/2018, trên thị trường dầu mỏ, khoảng chênh lệch giữa giá dầu thô và giá các sản phẩm chính (Crack margin) suy giảm nghiêm trọng, có những thời điểm giá xăng Mogas 92 thấp hơn cả giá dầu Dtd Brent khiến cho Công ty bị lỗ khá nhiều.

Đồng thời tình hình tiêu thụ sản phẩm vẫn còn khó khăn hơn do phải cạnh tranh với NMLD Nghi Sơn nên Công ty phải giảm giá bán dẫn đến giảm lợi nhuận.

Số liệu cụ thể

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện cả năm 2018		Thực hiện 6 tháng cuối năm 2018 (công ty cổ phần)	
				Giá trị	Tỉ lệ%/KH năm	Giá trị	Tỉ lệ%/KH CTCP
1	Sản lượng sản xuất	Ngàn Tấn	6.302	7.013	111,3	3.478	109,5
2	Sản lượng tiêu thụ	Ngàn Tấn	6.302	6.998	111,0	3.473	109,3
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	78.108	112.623	144,2	56.404	143,2
4	Các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	8.336	11.386	136,6	5.570	132,6
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3.480	3.611	103,8	251	14,3

Ghi chú: kế hoạch 6 tháng cuối năm đối với Công ty cổ phần = 50% kế hoạch cả năm

b. Công tác triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản

Dự án Nâng cấp mở rộng NMLD Dung Quất: Dự án đã triển khai được 44 tháng trên kế hoạch tổng thể 78 tháng. Về tổng thể, Dự án đã hoàn thành thiết kế tổng thể FEED. Tập đoàn DKVN đã có văn bản ủy quyền cho Công ty phê duyệt thiết kế FEED và dự toán xây dựng công trình (sau khi ĐTM được phê duyệt); Công ty/ban DQRE đang làm các thủ tục xin phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM), phát hành Hồ sơ mời thầu EPC giai đoạn 1 (công việc này triển khai kéo dài do có nhiều thay đổi về danh sách các nhà thầu tham gia đấu thầu, chờ kết quả phê duyệt FEED chính thức...), thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư, công tác thu xếp vốn. Một số công việc chính:

Triển khai hợp đồng thiết kế FEED: Hiện nay, BSR/DQRE đang hoàn thiện các bước tiếp theo. Do điều kiện cần là Báo cáo ĐTM của Dự án được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt nên hiện nay việc phê duyệt FEED vẫn chưa thể thực hiện.

Hạng mục đền bù, giải phóng mặt bằng: Đã hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng.

Hạng mục khảo sát địa hình, địa chất phục vụ thiết kế tổng thể FEED: Đã hoàn thành

Bản quyền công nghệ: Đã ký các hợp đồng bản quyền, các nhà cung cấp bản quyền đang thực hiện thiết kế BED.

Hạng mục thu xếp vốn: Công ty/Ban NCMR đang triển khai các công việc để ký hợp đồng với nhà thầu thực hiện công tác tư vấn thu xếp vốn cho Dự án. Hiện Công ty cũng đang làm việc với các định chế tài chính, ngân hàng để triển khai công tác thu xếp vốn trong điều kiện không có bảo lãnh của Chính phủ.

Hạng mục rà phá bom mìn: Đã hoàn thành công việc rà phá bom mìn, vật nổ... trên cạn đối với phần mặt bằng được bàn giao.

Công tác chuẩn bị giai đoạn đấu thầu EPC: HSMT giai đoạn 1 đã được phát hành từ ngày 13/11/2017. Tất cả nhà thầu thuộc danh sách ngắn đã nhận HSMT giai đoạn 1. BSR/DQRE đang tiến hành trả lời làm rõ về các vấn đề kỹ thuật-công nghệ, tình hình thu xếp tài chính cho dự án.

Về công tác thu xếp tài chính: Hiện nay, BSR/DQRE đang yêu cầu Nhà thầu tư vấn cập nhật phương án thu xếp vốn cụ thể hơn với hình thức không có bảo lãnh Chính phủ để đánh giá khả năng thu xếp vốn cho Dự án. Ngoài ra Công ty cũng đang làm việc với các định chế tài chính, ngân hàng để triển khai công tác thu xếp vốn trong điều kiện không có bảo lãnh của Chính phủ.

c. Công tác nghiên cứu phát triển, tối ưu hóa

Tối ưu hóa công nghệ & đa dạng hóa sản phẩm: Năm 2018, BSR tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác tối ưu hóa vận hành nhằm tối đa hóa lợi nhuận và đa dạng hóa chủng loại dầu thô chế biến, cụ thể như sau: Vận hành các phân xưởng ở mức công suất cao nhất có thể nhằm sản xuất tối đa sản phẩm, tăng lợi nhuận cho Công ty; Vận hành thử nghiệm nhiều loại dầu thô như Kimanis, Rạng Đông ở mức cao nhằm đa dạng hóa nguồn dầu thô chế biến; Giảm thiểu thải khí đốt ra được đốt.

Công tác sử dụng và tối ưu hóa năng lượng: Tối ưu hóa năng lượng là hoạt động chiến lược nhằm tiết giảm chi phí vận hành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Năm 2018, chỉ số đánh giá hiệu quả sử dụng năng lượng EII tích lũy là 103,6% (giảm 2,7% so với năm 2017), tiêu thụ năng lượng nội bộ giảm xuống còn 7,05%wt (giảm 2,1% so với năm 2017).

Tiết giảm chi phí sản xuất kinh doanh: BSR đã ban hành chương trình hành động tiết kiệm, chống lãng phí, triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch tiết giảm chi phí hoạt động SXKD tại Quyết định số 1415/QĐ – BSR. Kết quả số liệu tiết kiệm chi phí ước thực hiện năm 2018 ước đạt giá trị 856,55 tỷ đồng (vượt 77,47% so với kế hoạch tiết kiệm cả năm). Trong năm, Công ty đã áp dụng tất cả các biện pháp kiểm soát chi phí và tối ưu hóa vận hành, dẫn đến ngoại trừ chi phí nguyên liệu chính dầu thô là tăng còn các chi phí khác đều giảm so với kế hoạch.

d. Công tác tái cấu trúc

Công tác tái cơ cấu: Trên cơ sở các quyết định mới nhất về tái cơ cấu BSR của Tập đoàn DKVN tại công văn số 2616/QĐ-DKVN ngày 31/12/2016 và công văn

số 240/NQ-HĐTV ngày 9/1/2018 của HĐTV Tập đoàn đã chỉ đạo phương án tái cơ cấu Công ty với các nội dung sau:

Đối với BSR

+ Tái cơ cấu để Công ty trở thành doanh nghiệp mạnh, năng động và có năng lực cạnh tranh trong nước và quốc tế trong lĩnh vực lọc hóa dầu, trong đó sản xuất sản phẩm từ lọc hóa dầu là trọng tâm.

+ Tiếp tục mở rộng quy mô, nâng công suất nhà máy, tập trung vào lĩnh vực hóa dầu, hóa chất, chế biến sâu dầu thô nâng cao giá trị gia tăng và các sản phẩm mới; nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh và phát triển bền vững, đảm bảo thực hiện hoàn thành chiến lược phát triển BSR, trước mắt thực hiện thành công kế hoạch 5 năm 2016-2020.

+ Hoàn thành công tác cổ phần hóa để chuyển đổi mô hình hoạt động là công ty cổ phần trong năm 2017.

+ Về mô hình tổ chức quản lý: Trực tiếp thực hiện dự án NCMR Nhà máy Lọc dầu Dung quất. Không tổ chức hình thức công ty con. Tỷ lệ nắm giữ vốn của Tập đoàn tại BSR thực hiện theo kế hoạch tái cơ cấu PVN giai đoạn 2016-2020 do Chính phủ phê duyệt;

+ Tái cấu trúc quản trị doanh nghiệp, tập trung vào các nội dung chính: Sửa đổi bổ sung hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ, phân cấp rõ quyền hạn trách nhiệm của các cấp quản lý, xây dựng và ban hành hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng cho toàn Công ty; triển khai xây dựng hệ thống quản trị ERP; Hoàn thiện quy chế về công tác cán bộ, đẩy mạnh đào tạo nhân lực chất lượng cao.

Đối với các công ty con, công ty góp vốn

+ Tạm giữ nguyên mô hình công ty BSR-BF, hỗ trợ để BSR-BF hoạt động có hiệu quả, xây dựng phương án chuyển thành Nhà máy trực thuộc của BSR sau khi được cấp thẩm quyền chấp thuận. Ngày 21/6/2017 Hội đồng Thành viên Tập đoàn đã có văn bản 3835/DKVN-HĐTV yêu cầu Công ty thực hiện nghiên cứu phương án thoái vốn tại các dự án Nhiên liệu sinh học.

+ Thoái vốn góp tại Công ty CP Bảo dưỡng và Sửa chữa công trình dầu khí (PMS) và Công ty kho ngầm PVOS trong năm 2017-2018; Thoái vốn tại Công ty PVBuilding còn 51% vốn điều lệ và thực hiện niêm yết cổ phiếu của PVBuilding trong năm 2017-2018 trên nguyên tắc giá và phương thức chuyển nhượng phù hợp với các quy định của pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật về chứng khoán.

Về công tác quản trị

Đang triển khai các bước đối với chương trình quản trị ERP;

Công ty thường xuyên thực hiện công tác giám sát hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, tăng cường hệ thống báo cáo quản trị ...;

Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và thực hiện các giải pháp tăng năng suất lao động, tối ưu hóa sản xuất, chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

Từng bước ứng dụng quản trị hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ thông tin; Tăng cường trách nhiệm, quyền hạn và chỉ đạo của người đứng đầu BSR đối với người đại diện vốn của BSR tại Doanh nghiệp khác; Chỉ thực hiện đầu tư mới vào lĩnh vực kinh doanh chính, có hiệu quả, sau khi được Tập đoàn phê duyệt.

Đang triển khai việc ban hành cách quy chế, quy định về quản trị đối với công ty cổ phần.

Các công việc đã thực hiện

+ Về Cổ phần hóa BSR

Công ty đã tiến hành thành công ĐHCĐ lần thứ nhất vào ngày 21/6/2018 và chuyển đổi sang hình thức công ty cổ phần từ ngày 01/7/2018.

Đối với bán cổ phần cho cổ đông chiến lược: Chính phủ đã có văn bản cho phép Công ty chuyển đổi từ hình thức bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược sang hình thức bán vốn nhà nước sau khi Công ty chuyển sang hình thức Công ty cổ phần. Hiện Công ty đang triển khai các công việc tiếp theo.

+ Đối với các công ty con, liên kết

+ Chỉ đạo, nghiên cứu các phương án hỗ trợ công ty BSR-BF: Hỗ trợ vốn cho BSR-BF, chỉ đạo thực hiện bảo dưỡng hệ thống máy móc để có thể thực hiện chạy lại nhà máy trong thời gian tới; xử lý các tồn tại của hạng mục Hệ thống Xử lý nước thải; Quyết toán Hợp đồng EPC, dự án.

Về phương án thoái vốn tại BSR-BF: Công ty đã thuê nhà thầu tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp, giá trị phần vốn góp của Công ty tại BSR-BF, tuy nhiên đơn vị tư vấn cho rằng có các khó khăn trong việc xác định giá trị vốn góp vì hiện nay Dự án có nhiều vướng mắc, công tác quyết toán vẫn chưa được hoàn thành. Công ty đã có báo cáo Tập đoàn theo hướng cho phép thực hiện công tác thoái vốn sau khi dự án được quyết toán.

+ Triển khai thực hiện thoái vốn của BSR tại PV Building, PMS, PVOS theo phê duyệt của Tập đoàn, cụ thể:

+ Công ty đã có các Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả xác định giá trị phần vốn góp và Phương án thoái vốn của BSR tại Công ty PMS, PVBuilding, PVOS:

+ Đã hoàn thiện bộ hồ sơ đăng ký thoái vốn tại PV Building, PMS và gửi đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) vào tháng 5/2018. Tuy nhiên, tại thời điểm BSR gửi hồ sơ đến UBCKNN thì Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp bắt đầu có hiệu lực thi hành (từ 01/5/2018), các văn bản hướng dẫn theo Nghị định sửa đổi vẫn chưa ban hành đã dẫn đến việc chậm trễ trong quá trình xử lý hồ sơ thoái vốn của BSR tại PV Building, PMS.

e. Công tác quản trị doanh nghiệp

Công tác quản trị luôn được Ban Lãnh đạo Công ty chú trọng hàng đầu, đưa vào ứng dụng và triển khai hiệu quả các hệ thống quản trị hiện đại, đơn vị cũng hoàn thiện chiến lược phát triển Công ty, xây dựng văn hóa doanh nghiệp tạo môi trường

và động lực phát triển bền vững. Cụ thể:

Đang triển khai các bước đối với chương trình quản trị ERP;

Công ty thường xuyên thực hiện công tác giám sát hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, tăng cường hệ thống báo cáo quản trị ...;

Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và thực hiện các giải pháp tăng năng suất lao động, tối ưu hóa sản xuất, chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

Từng bước ứng dụng quản trị hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ thông tin; Tăng cường trách nhiệm, quyền hạn và chỉ đạo của người đứng đầu BSR đối với người đại diện vốn của BSR tại doanh nghiệp khác; Chỉ thực hiện đầu tư mới vào lĩnh vực kinh doanh chính và có hiệu quả sau khi được Tập đoàn phê duyệt.

Đang triển khai việc ban hành cách quy chế, quy định về quản trị đối với công ty cổ phần.

e. Công tác đầu tư tài chính

Tính đến thời điểm báo cáo Công ty đã đầu tư vốn vào 4 Công ty trong đó có 2 Công ty con với số vốn là 899 tỉ đồng.

Giám sát tình hình tài chính

Trên cơ sở kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động thực tế tại đơn vị và báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam), kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018, BKS đánh giá tình hình tài chính của Công ty trong năm 2018 lành mạnh, đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ, bảo toàn và phát triển vốn. Các kết quả đánh giá cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2018.
- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty và được trình bày các mẫu biểu theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế đáp ứng đúng chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.
- Công ty đã tuân thủ các quy định về quản lý vốn, quản lý tài chính trong năm 2018.

Các chỉ số tài chính cơ bản đều đạt ở mức tốt, cụ thể: Tỷ số thanh toán hiện hành là 1,92; Tỷ số thanh toán nhanh là 1,19; Hệ số nợ/Tổng tài sản là 0,397; Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu là 0,66; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu ROE = 11,55% (giai đoạn công ty cổ phần là 0,8%); Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản ROA = 6,96% (giai đoạn công ty cổ phần là 0,48%).

III. Giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 6 tháng cuối năm 2018 HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp chính để đưa ra những quyết định, chỉ đạo kịp thời trong việc thực hiện nhiệm vụ đã được ĐHCĐ thông qua. Báo cáo của HĐQT và Ban TGD đã phản ánh đầy

đủ, trung thực tình hình hoạt động năm 2018 của Công ty.

- HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty theo đúng trình tự, thẩm quyền, phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Ban TGD đã chỉ đạo các ban chức năng nghiêm túc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của HĐQT và ĐHĐCĐ.
- Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao; đã thực hiện tốt vai trò giám sát, chỉ đạo và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng giám đốc thực hiện công tác điều hành hoạt động SXKD.
- Ban TGD đã hết sức nỗ lực và điều hành hoạt động của Công ty một cách linh hoạt, luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao công tác quản trị, điều hành, thực hiện tốt tối đa hóa sản xuất, tiết kiệm, tiết giảm chi phí, chủ động trong công tác tiêu thụ sản phẩm và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD 2018.

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các quy định pháp luật nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

HĐQT và Ban TGD đã phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong công tác kiểm tra, giám sát. Cung cấp đầy đủ thông tin, mời tham gia các cuộc họp và thực hiện các khuyến nghị của BKS đưa ra.

V. Nhận xét, kiến nghị

Trong năm 2019, bên cạnh những thuận lợi nhất định, đơn vị vẫn còn rất nhiều khó khăn và thách thức, nhằm duy trì và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh năm, BKS kiến nghị một số nội dung như sau:

- Tiếp tục nâng cao công tác quản trị, kiểm soát chặt chẽ chi phí, hàng tồn kho, hạ giá thành sản phẩm, quản lý hiệu quả dòng tiền;
- Tăng cường công tác quản lý rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu sản phẩm mới, đa dạng hóa sản phẩm có giá trị gia tăng cao;
- Kiểm soát chặt chẽ tiến độ, chi phí các dự án đầu tư, đặc biệt là dự án Nâng cấp mở rộng NMLD Dung quất;
- Đẩy mạnh công tác thị trường cho công tác bán sản phẩm.

VI. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2019

BKS sẽ tiếp tục tập trung giám sát, kiểm tra định kỳ hoạt động của Công ty cũng như tăng cường công tác phối hợp giữa BKS với HĐQT, Ban TGD và các phòng/ban liên quan sao cho việc tiếp nhận và xử lý thông tin giữa các bên hiệu quả nhất. Kế hoạch hoạt động trong năm 2019 chủ yếu tập trung vào các nội dung:

- Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ: Điều lệ Công ty, Luật Doanh

nghiệp, pháp luật nhà nước...;

- Kiểm tra/giám sát, đánh giá:

- Tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

- Tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn;

- Bảo toàn và phát triển vốn Chủ sở hữu.

- Kiểm tra công tác thực hiện kế hoạch SXKD hàng quý.

- Kiểm tra giám sát tình hình triển khai, tiến độ và hiệu quả các dự án đầu tư

- Kiểm tra giám sát việc xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật và các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý, giám giá thành sản phẩm (nếu có).

- Kiểm tra giám sát hoạt động của các công ty con, công ty liên kết và việc bảo toàn vốn đầu tư của Công ty Công tác đầu tư vốn của Công ty tại các công ty này

- Tiếp tục kiểm tra giám sát việc thực hiện công tác tái cấu trúc theo các chỉ thị, nghị quyết được phê duyệt.

- Kiểm tra, xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, công tác đấu thầu, quản lý tài chính.

- Kiểm tra giám sát công tác triển khai nâng cấp và mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất.

- Đề xuất đại hội đồng cổ đông lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

- Kiểm tra công tác thực hiện các Quy chế, Quy định của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính theo quy định.

- Thực hiện các công việc khác của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

PHẦN II: ĐỀ XUẤT LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

Trên cơ sở xem xét, đánh giá các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT, Ban Kiểm soát lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.